

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 84/2023/HS-ST

Ngày: 26/4/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Dương Văn Quý.
- Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Oanh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 233/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 380/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/HSST-QĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2023/HSST-QĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2023/HSST-QĐ ngày 08 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2023/HSST-QĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm B, sinh năm 1985 tại tỉnh Nam Định; nơi thường trú: Xã G, huyện T, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện nay: Nhà không số, tổ 28, ấp 3, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm S và bà Phạm L; bị cáo có vợ tên Phạm T; bị cáo có 02 con: Phạm Q, sinh năm 2014 và Phạm K, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/7/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Võ Q, sinh năm 1946; thường trú: 2/10 tổ 1, ấp B, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Phạm C, sinh năm 1944; thường trú: 2/10 tổ 1, ấp B, xã Đ, huyện H,

Thành phố Hồ Chí Minh, là vợ của bị hại (vắng mặt tại phiên tòa).

- Ông Võ Th, sinh năm 1965; thường trú: 2/10 tổ 1, ấp B, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, là con ruột của bị hại (vắng mặt tại phiên tòa).

- Bà Võ P, sinh năm 1966; thường trú: 2/10 tổ 1, ấp B, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, là con ruột của bị hại (vắng mặt tại phiên tòa).

- Bà Võ O, sinh năm 1976; thường trú: 36/2 ấp T, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, là con ruột của bị hại (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 12/5/2022, Phạm B điều khiển xe mô tô biển số 18E-1585 lưu thông trên đường Quốc lộ 22 hướng từ Củ Chi về An Sương, khi đến trụ điện số 106B ấp Hậu Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn do không đảm bảo khoảng cách an toàn với xe phía trước liền kề nên đã để bánh xe trước đung vào đuôi xe đạp do ông Võ Q điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả ông Q chết trên đường đi cấp cứu, hai xe hư hỏng.

Nơi xảy ra tai nạn trên đường Quốc lộ 22, phần đường từ Củ Chi về An Sương, chia làm 03 làn lưu thông gồm làn thứ I rộng 06 m dành cho các loại xe lưu thông, làn thứ II, III rộng đều 3,50m dành cho xe ô tô lưu thông. Giữa làn đường thứ I và II có dây phân cách cứng. Vị trí hai xe va chạm ở làn thứ I.

Kết luận pháp y tử thi số 835/TT.22 ngày 16/6/2022 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận Võ Q chết do đa chấn thương.

Kết luận giám định số 3109/KL-KTHS ngày 30/6/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh:

“1. Dấu vết trượt sạch bụi, bám chất màu đen mặt ngoài phía trước bên trái đầu trục bánh trước xe mô tô biển số 18E1-1585, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt rách cao su má bên phải lốp bánh sau; trượt xước, biến dạng bên phải vành bánh sau xe đạp, có chiều từ mặt lặn vào tâm, ngược chiều quay tiến của bánh xe.

Dấu vết trượt xước các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 18E-1585 (đầu tay lái, đầu tay phanh, đế chân trước, đế chân sau) có chiều hướng từ trước về sau phù hợp với va chạm mặt đường.

Dấu vết trượt xước các chi tiết bên phải xe đạp (đầu tay lái, giỏ đồ gắn phía trước đầu xe, bàn đạp, yên sau) có chiều hướng từ trước về sau phù hợp với va chạm mặt đường.

2. Khi xảy ra va chạm xe mô tô biển số 18E1-1585 chuyển động thẳng đứng trên đường Quốc lộ 22 theo hướng từ huyện Củ Chi đi cầu vượt An Sương, xe đạp chuyển động phía trước cùng chiều.

3. Tại thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô biển số 18E1-1585 chuyển động nhanh hơn xe đạp.”

Nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông do B điều khiển xe mô tô lưu thông không đảm bảo khoảng cách an toàn, không thận trọng đã để xe của mình va chạm với đuôi xe đạp do ông Q điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều, hành vi của B đã vi phạm điều 12 Luật giao thông đường bộ.

Vật chứng:

- 01 xe đạp. Cơ quan điều tra đã trả cho đại diện hợp pháp của ông Q.

- 01 xe mô tô biển số 18E1-1585. Qua xác minh số khung, số máy nguyên thủy, xe do Nguyễn V đứng tên chủ sở hữu, xác minh không có thông tin lai lịch Nguyễn V. B khai mua xe năm 2014 của người tên N (không rõ lai lịch) với giá 9.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại, lúc mua không có giấy tờ mua bán. Cơ quan điều tra đã thông báo tìm chủ sở hữu đến nay chưa có ai đến trình báo.

Về dân sự: Bị cáo B đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng, gia đình bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 217/CT-VKS-HS ngày 27/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Phạm B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm.

- Về vật chứng của vụ án: 01 xe đạp Cơ quan điều tra đã cho gia đình bị hại nên đề nghị không xem xét; đề nghị tiếp tục giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe mô tô biển số 18E1-1585 và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng, gia đình bị hại đã có đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo khai nhận hành vi như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và toàn bộ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn dẫn đến hậu quả làm chết người là do bị cáo Phạm B điều khiển xe mô tô biển số 18E1-1585 lưu thông không đảm bảo khoảng cách an toàn, không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ đã để xe của mình va chạm với đuôi xe đạp do ông Võ Q điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều, hành vi của bị cáo đã vi phạm điều 12 Luật giao thông đường bộ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm B phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn cho xã hội nên cần có một hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, quá trình tại ngoại, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương nên Hội đồng xét xử xét quyết định áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là có căn cứ.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe đạp. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng giao cho đại diện hợp pháp của bị hại là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (một) xe mô tô biển số 18E1-1585. Cơ quan điều tra đã ra thông báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến trình báo. Xét thấy cần giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô nêu trên. Nếu có người xuất trình đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh là chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại xe cho họ. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có người nào đến nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng, gia đình bị hại đã có đơn bãi nại và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm B cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe mô tô biển số 18E1-1585, số khung RLHHC12008Y156940, số

máy HC12E-0298467. Nếu có người xuất trình đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh là chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại xe cho họ. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có người nào đến nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang giữ tại kho vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 170/QĐ-VKS-HS ngày 20/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

4. Về án phí: Bị cáo Phạm B chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

7. Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND H. Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra Công an H. Hóc Môn;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Hóc Môn;
- UBND xã X, huyện H;
- UBND xã G, huyện Th, Nam Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thương